

NGHỊ QUYẾT

Về việc quy định mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí,

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu “Xin thông qua Nghị quyết quy định mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân và ý kiến Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí chợ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, như sau:

1. Các chợ do Nhà nước đầu tư xây dựng từ ngân sách Nhà nước hoặc nguồn tài trợ không hoàn lại:

STT	Đối tượng nộp phí	Đơn vị tính	Mức thu phí tối đa		
			Chợ loại 1	Chợ loại 2	Chợ loại 3
1	Tổ chức, hộ kinh doanh cố định, thường xuyên tại chợ	đ/m ² /tháng	200.000	150.000	100.000
2	Hộ kinh doanh không cố định, không thường xuyên tại chợ	đ/người/ngày	8.000	4.000	2.000

Việc phân loại chợ áp dụng theo Nghị định về phát triển và quản lý chợ của Chính phủ.

2. Các chợ được đầu tư xây dựng ngoài nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước, tài trợ khác: Mức thu có thể cao hơn nhưng tối đa không quá hai lần (02) mức thu theo quy định nêu trên.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ chính sách, pháp luật của Nhà nước; tình hình kinh tế - xã hội của từng huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh; tính chất, đặc điểm của dự án và đề án thu phí của từng chợ để quyết định mức thu phí chợ cho phù hợp. Mức thu chi tiết cho từng dự án chợ cụ thể, không vượt quá mức thu phí đối đa của từng loại chợ tương ứng đã quy định tại Điều 1, Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua, bãi bỏ quy định về phí hoa chi tại Nghị quyết số 12/2003/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2003 của Hội đồng nhân dân tỉnh, khóa VI.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa VIII, kỳ họp thứ chín thông qua. / *Duyệt*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBTVQH (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh,
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (rà soát);
- Trung tâm CB - TH (đăng Công báo);
- Lưu: (LH).



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]

Võ Văn Dũng